

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

quangvt@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX	987.6	-1.03%
KLKL (triệu CP)	597.9	-8.4%
Khối ngoại (tỷ)	-1028.1	

HNX-INDEX	105.2	0.37%
KLKL (triệu CP)	93.6	-15.2%
Khối ngoại (tỷ)	-16.3	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1909	919	21,083
VN30F1910	920	324
VN30F1912	915	483
VN30F2003	915	127

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thông kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Cập nhật doanh nghiệp	5
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	6, 7, 8
iBroker	9
iInvest	10
Khuyến cáo sử dụng	11

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index chưa thể vượt 1,000 điểm từ sự phân hóa từ nhóm cổ phiếu lớn, áp lực bán mạnh của khối ngoại cũng như diễn biến tiêu cực từ thị trường thế giới. Nhóm cổ phiếu chủ chốt phân hóa, các cổ phiếu GAS – VIC – SAB giảm điểm đi ngược nhóm cổ phiếu Ngân hàng tạo áp lực và đóng góp 59% mức giảm thị trường, đã khiến VN-Index không giữ được mức tâm lý 1,000 điểm khi đã có thời điểm vượt qua ngưỡng này. Các thị trường chủ chốt giảm điểm và khối ngoại bán ròng liên tục đã ảnh hưởng đến tâm lý và dòng tiền tham gia thị trường. VN-Index dự báo sẽ có nhịp tích lũy lại quanh 985 điểm, chờ thông tin mới từ thế giới cũng KQKD quý III của các công ty niêm yết để tiếp tục kiểm tra lại ngưỡng tâm lý 1,000 điểm thêm 1 lần nữa.

Mỹ đón nhận dữ liệu tiêu từ PMI sản xuất và dịch vụ cảnh báo nguy cơ suy thoái trước vòng đàm phán Mỹ - Trung vào tuần tới. Cả 2 chỉ số PMI sản xuất đều giảm cảnh báo khả năng suy thoái và được nhiều chuyên gia nhận định ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại. Tổng thống Mỹ đổ lỗi cho FED như hành động lấp liếm cho quan điểm CTTM không gây hại gì cho doanh nghiệp và người tiêu dùng Mỹ trước đó. Với những dữ liệu kinh tế này, cuộc đàm phán Mỹ - Trung vào 10-11/10 tới đây có khả năng dịu bớt căng thẳng và khả năng FED tiếp tục giảm lãi suất trong kỳ họp cuối tháng 10 đang tăng lên. Thông tin này tác động mạnh làm giảm điểm các thị trường từ 1.5% -2%. Thị trường tiền tệ và hàng hóa dù vậy đang ổn định, biến động không đáng kể. Tâm lý chờ sẽ tiếp tục chi phối khi vòng đàm phán thương mại sẽ diễn ra vào cuối tuần tới.

NHNN điều hành linh hoạt bám sát thị trường hỗ trợ vĩ mô ổn định và tăng trưởng kinh tế tích cực. NHNN tuần đầy mạnh giao dịch quy mô lớn qua kênh tín phiếu với giá trị 83,997 tỷ, hút ròng 15,000 tỷ tuần qua. Lãi suất các kỳ hạn nhích nhẹ nhưng vẫn ở vùng thấp trong 1 năm. NHNN vẫn cho thấy sự chủ động điều tiết thanh khoản sau khi đẩy mạnh mua vào ngoại tệ, qua đó nâng dự trữ ngoại hối lên 70 tỷ USD. Hoạt động điều hành bám sát thị trường giúp lãi suất, tỷ giá và phần nào CPI ổn định, hỗ trợ tăng trưởng. GDP 9 tháng vừa công bố tuần trước đạt 6.98% trong khi tăng trưởng tín dụng ở mức 8.64% so với 9.52% cùng kỳ. Với nền tảng vĩ mô ổn định, Chính phủ đang có dư địa tốt về cả chính sách tiền tệ, lẫn tài khóa để hỗ trợ hoàn thành và vượt các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2019 cũng như đối phó với những biến động tiêu cực từ quốc tế.

Các HĐTL chuyển sang trạng thái premium với thanh khoản ở mức cao. Các HĐTL giảm nhẹ so với mức giảm 1% của VN30, qua đó chuyển sang trạng thái premium 0.4%, 0.5%, 0.01% và -0.05% lần lượt ở các kỳ hạn. Thanh khoản giữ ở mức cao, tăng 30% và đạt mức bình quân 8,802 tỷ/ phiên. Hợp đồng mở tăng 9% lên mức 22,017 HĐ. VN30 chứng giá sau phiên thanh khoản mạnh ngày 1/10 và quay về ngưỡng hỗ trợ 910 điểm (SMA20). Các cổ phiếu lớn thiếu đồng thuận và sự bán ra của khối ngoại đang bào mòn động lực tăng điểm của chỉ số. Quan sát biến động giá tại hỗ trợ 910 và kháng cự 920 để có chiến lược phù hợp cho hoạt động trading trong ngắn hạn.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Theo dõi ngưỡng tâm lý 1,000 điểm và hỗ trợ 985 điểm, hỗ trợ cho hoạt động giao dịch cổ phiếu có vị thế.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Canh mua những cổ phiếu có triển vọng KQKD quý III tích cực ở nhịp rung lắc.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: HDG, CII, BID

Cổ phiếu tích lũy: DGC

Cổ phiếu tiêu cực: MBB

Cập nhật doanh nghiệp trong tuần: CVT – Theo dõi – TP: 25,200 đồng – P/E fw = 5.3 lần

Cập nhật IBROKER: MSN, VNM, QNS, CVT

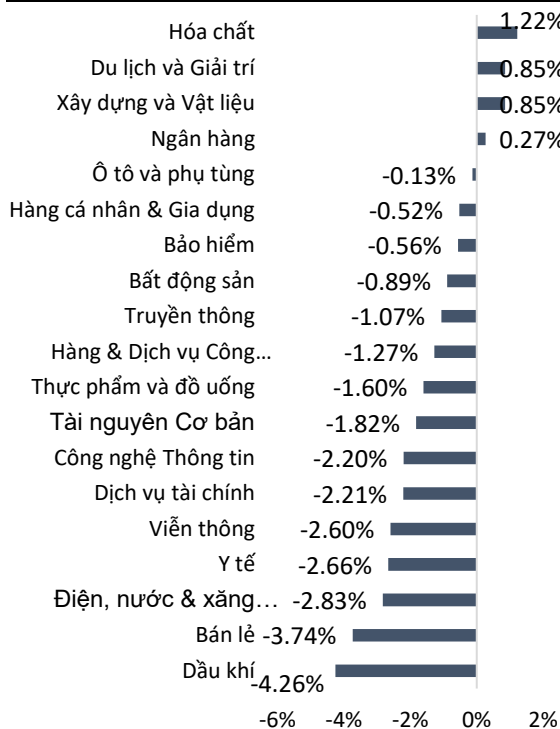
iInvest: Danh mục **Vật liệu Xây dựng** - gồm các công ty có năng lực sản xuất tốt và tiềm năng tăng trưởng dài hạn **khả quan** - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.4%**, con số này của **VNINDEX** là **-1.0%**. Đặc biệt, tuần này có **9/16** danh mục Chủ đề có hiệu **suất tốt hơn VNINDEX**.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Thông tin sơ bộ về KQKD quý III của các công ty niêm yết.

Thông tin vòng đàm phán thương mại Mỹ - Trung cấp bộ trưởng vào ngày 10/10 và cuộc chiến thuế quan mới giữa Mỹ - EU.

Ngày 08/10, chỉ số PMI dịch vụ, cán cân xuất nhập khẩu của Trung Quốc; Chỉ số sản xuất công nghiệp của Đức; chỉ số PPI của Mỹ. 9/10, Công bố dự trữ dầu thô của Mỹ. 10/10, Biên bản cuộc họp FOMC, chỉ số CPI của Mỹ; Chỉ số sản xuất công nghiệp và GDP của Anh; Biên bản chính sách tiền tệ của ECB. 11/10, Cuộc họp OPEC và các nước sản xuất dầu mỏ; CPI Đức và Pháp; Chỉ số thất nghiệp Canada.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

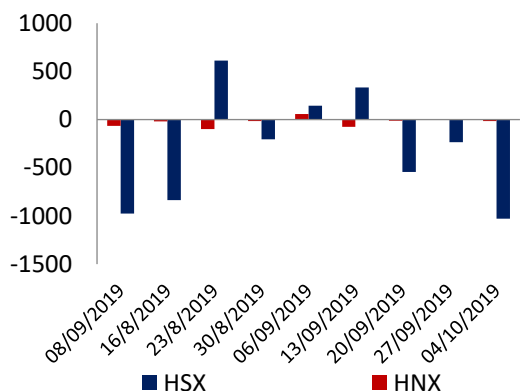
VN-Index vẫn duy trì nhịp vận động đi ngang trong vùng giá 980-1000 điểm. Thanh khoản giữ ở mức tích cực. Tình hình thế giới nhiều biến động xoay quanh cuộc điều tra luận tội của Nhà Trắng và căng thẳng địa chính trị trung đông khiến tâm lý giao dịch trung hạn và dài hạn ở mức khá cẩn trọng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trước do dấu hiệu suy thoái kinh tế thế giới được thể hiện trong kết quả suy yếu của nền kinh tế Mỹ. Các yếu tố chính trong tuần:

- Các nhóm VN30 và Pennies gây giảm điểm cho thị trường trong khi LargeCap, MidCap và SmallCap là các lực đỡ thị trường.
- Thanh khoản thị trường tăng khả quan, đạt mức trung bình 3,297.5 tỷ, tăng 10.9% so với tuần trước.
- Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

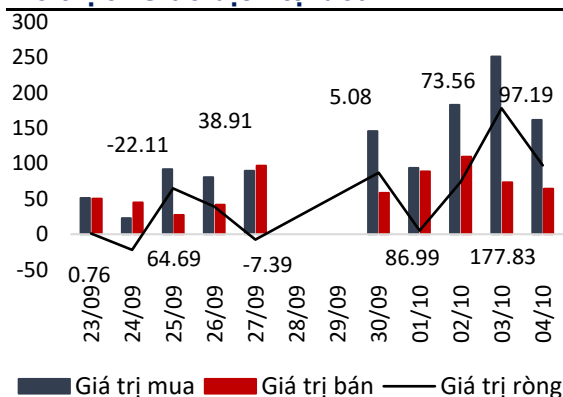
Thị trường giảm điểm khi chỉ có 4/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Hóa chất +1.22% (CSV +3.0%, DPM +4.0%), Du lịch và giải trí +0.85% (HVN 0.9%, VJC +1.2%), Xây dựng và Vật liệu +0.85% (VCS +2.0%, FCN +3.28%)
- Top 3 ngành giảm điểm là: Dầu khí (PVD -4.5%, GAS -3.4%), Bán lẻ (MWG -2.4, FRT -3.30%) và Điện, nước & xăng dầu khí đốt (GAS -3.37%, PPC -1.51%).
- LargeCap tăng +0.38%, Midcap tăng +0.95%, SmallCap tăng +0.27% và Pennies giảm -0.64%, VN30 tăng +1.04%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên HSX và mua ròng trên HNX. Họ bán ròng -1,028 tỷ trên sàn HSX và -16.28 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua ròng 44.9 tỷ CII, 28.2 tỷ QNS và 19.7 tỷ DXG trong khi bán ròng -201.7 tỷ VRE, -153.8 tỷ HPG và -114 tỷ VNM. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 189.9 tỷ và khối ngoại rút -877.5 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM Giữ quy mô ở mức 28.4 triệu chứng chỉ trong ngày 03/10. ETF FTSE Giữ quy mô ở mức 8.903 triệu chứng chỉ trong ngày 02/10. ETF E1VFN30 Quỹ giảm quy mô 5.4 triệu chứng chỉ xuống 421.9 triệu chứng chỉ trong phiên 04/10. ETF KIM Giữ quy mô ở mức 15.3 triệu chứng chỉ trong ngày 27/09. ETF HongKong giữ quy mô ở mức 2.4 triệu chứng chỉ vào ngày 02/10.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 440.65 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra trong cả tuần. Khối tự doanh bán ròng -25.95 tỷ EIB -25.89 tỷ HDG, -11.97 tỷ DBD và mua ròng 127.0 tỷ VJC, 96.9 tỷ SSI và 34.7 tỷ FPT.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	TCB	+1.72%	0.41
2	CII	+14.25%	0.26
3	BID	+0.62%	0.25
4	HDB	+3.19%	0.25
5	NVL	+0.95%	0.17
6	VJC	+0.73%	0.16
7	HVN	+1.07%	0.15
8	EIB	+2.42%	0.15
9	LGC	+5.41%	0.11
10	VPB	+0.68%	0.11

Tổng VN-Index 1.90
-10.25

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	GAS	-4.29%	-2.54
2	VIC	-1.50%	-1.78
3	SAB	-3.19%	-1.61
4	PLX	-4.13%	-0.95
5	VRE	-4.06%	-0.93
6	VNM	-1.15%	-0.77
7	MSN	-2.52%	-0.69
8	MWG	-3.91%	-0.65
9	HPG	-3.61%	-0.65
10	CTG	-2.60%	-0.60

Tổng VN-Index -10.57
-10.25

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	CII	44.85	51.85
2	QNS	28.16	15.94
3	DXG	19.70	46.47
4	BMP	19.60	77.98
5	BID	18.10	3.31
6	HBC	14.46	23.39
7	ROS	12.65	2.51
8	MCH	12.31	1.38
9	ACV	10.29	3.65
10	KBC	9.75	25.19

Tổng 189.9

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VRE	-201.69	31.75
2	HPG	-153.79	37.92
3	VNM	-114.04	59.00
4	PDR	-89.11	7.32
5	LIX	-69.75	19.63
6	MSN	-65.81	40.32
7	GAS	-60.19	3.66
8	VCB	-57.82	23.81
9	VIC	-34.37	15.21
10	E1VFN3C	-30.90	#N/A

Tổng -877.5

VN-Index

Đồ thị tuần: Điều chỉnh khi chưa thể vượt 1,000 điểm, VN-Index hình mẫu nền engulfing bear. Dù vậy mẫu hình đảo chiều này thiếu tin cậy khi chỉ số vẫn đang trong vùng tích lũy và điều chỉnh khi gặp cản mạnh. VN-Index cũng nằm trong dải dài mây Ichimoku khá dày cũng như được nâng đỡ bởi SMA100. ADX giữ ở mức 8 và +DI chưa phân kỳ – DI cho thấy chỉ số vẫn chưa thoát khỏi xu hướng tích lũy trung hạn. Dù vậy, dải bollinger hướng nhẹ lên trên và các tín hiệu kỹ thuật ổn định, VN-Index vẫn có cơ hội kiểm tra lại 1,000 điểm nếu giữ vững được vùng hỗ trợ 980-985 điểm ở các nhịp điều chỉnh.

Đồ thị ngày: VN-Index quay lại kênh giá từ tháng 6/2018 đến nay sau khi không vượt được 1,000 điểm. Dù vậy chỉ số vẫn duy trì trên SMA20 và SMA50. MACD cắt đường tín hiệu từ trên xuống, dù vậy vẫn giữ khoảng cách an toàn với mức cơ sở trong khi dải bollinger band hướng lên trên chưa cho thấy khả năng đảo chiều ngắn hạn. Mặt khác, chỉ số cũng đang tích lũy trong mô hình systematic triangle hình thành từ tháng 3/2019 đến nay và cơ hội vận động tăng giá theo mô hình duy trì trong trường hợp giữ trên 975 điểm ở nhịp điều chỉnh.

Một vài đặc điểm chú ý:

- 1,000 điểm tiếp tục là ngưỡng kháng cự mạnh, chỉ số chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản lớn.
- Chỉ số vẫn đang nằm trong 2 khả năng: tiếp tục đi ngang trong kênh giá giảm nhẹ từ tháng 6/2018 hoặc bứt phá mô hình systematic triangle từ tháng 3/2019.

Nhận định: VN-Index chưa thể vượt ngưỡng tâm lý 1,000 điểm. Lực bán mạnh ở ngưỡng kháng cự, cùng với những thông tin tiêu cực đẩy chỉ số trở lại kênh giá giảm điểm từ 6/2018. Cơ hội kiểm tra 1,000 điểm và hoàn thành mô hình systematic triangle hình thành từ tháng 3/2019 vẫn chưa thay đổi. Tuy vậy, chỉ số nhiều khả năng sẽ tích lũy quanh 985 điểm, tạo đà kiểm tra lại ngưỡng 1,000 điểm một lần nữa khi gặp điều kiện thuận lợi từ KQKD quý III và thông tin mới từ quốc tế.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- Bộ Công Thương quyết định áp thuế chống bán phá giá đối với các doanh nghiệp xuất khẩu nhôm thanh đùn ép của Trung Quốc từ 2.49% đến 35.58%. Biện pháp này có hiệu lực trong vòng 5 năm kể từ ngày 28/9.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV) đã mua ròng ngoại hối trong năm nay với dự trữ ngoại hối tăng lên mức kỷ lục 71 tỷ USD.
- Ngân hàng thế giới (WB) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV) đã ký thỏa thuận tài chính cho khoản tài trợ trị giá 2.2 triệu USD để thực hiện dự án củng cố ngành ngân hàng Việt Nam, là một phần của chương trình phát triển ngành ngân hàng 8 triệu USD được cung cấp bởi Chính phủ Thụy Sĩ.
- Samsung đóng nhà máy smartphone cuối cùng tại Trung Quốc. Khi ngừng hoạt động tại Trung Quốc, dây chuyền sản xuất sẽ được chuyển sang Việt Nam và Ấn Độ - nơi Samsung đang đặt nhiều nhà máy. Một số chuyên gia dự đoán, sản lượng smartphone ở hai quốc gia này nhiều khả năng tăng nhẹ thời gian tới.

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-2.6%
2	France (CAC)	-3.4%
3	Germany (DAX)	-3.0%
4	UK (FTSE)	-4.4%
5	Japan (Nikkei)	-2.1%
6	Phillippine (PCOMP)	-1.5%
7	Malaysia (KLCI)	-1.7%
8	Thailand (SET)	-2.3%
9	Indonexia (JCI)	-2.2%
10	Singapore (STI)	-1.5%
11	VietNam (VN-Index)	-1.0%

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,750 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,464 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,246 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,750 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	52.5
Dầu Brent (USD)	58.1
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1509.4
Bạc (USD/t oz)	17.6
Đồng (USD/lb.)	254.3
Cao su (JPY/kg)	149.0
Bông (USD/lb.)	60.5

Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	2.15	0.57
1 tuần	2.38	0.09
2 tuần	2.55	0.11
1 tháng	2.97	0.11
2 tháng	3.66	0.12
3 tháng	3.98	0.06
6 tháng	4.40	0.30
1 năm	4.68	0.13

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Theo báo cáo của ISM, chỉ số hoạt động sản xuất tại Mỹ giảm từ 49.1 trong tháng 8, xuống 47.8 trong tháng 9, mức thấp nhất từ 06/2009, và là lần giảm thứ sáu liên tiếp.
- Theo báo cáo của The Telegraph, Thủ tướng Anh Boris Johnson sẽ để Northern Ireland tiếp tục làm một phần của Liên minh Châu Âu cho tới năm 2025, thời điểm Northern Ireland sẽ rời Liên minh Châu Âu cùng phần còn lại của Anh.
- Hoa Kỳ sẽ áp dụng 10% thuế quan đối với các máy bay Airbus do châu Âu sản xuất và 25% thuế đối với một số mặt hàng chủ yếu từ các nước trong liên hiệp sản xuất máy bay Airbus như: Pháp, Anh, Đức và Tây Ban Nha, để trừng phạt các khoản trợ cấp máy bay bất hợp pháp của EU, sau khi được Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) ủng hộ để áp thuế lên tới 7.5 tỷ USD/năm.
- Ngày 03/10, Viện quản lý nguồn cung (ISM) công bố chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) phi sản xuất trong tháng 9 giảm còn 52.6, thấp nhất kể từ tháng 8/2016. Số liệu làm gia tăng lo ngại, sau khi PMI sản xuất tháng 9 chạm đáy hơn 10 năm, tăng trưởng lương tư nhân trong tháng 8 thấp hơn ước tính trước đó.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 10/04	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	52.23	-0.59%	-7.44%	-7.19%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	57.63	0.14%	-8.14%	-5.05%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.55	0.34%	-6.62%	1.19%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1507.49	0.47%	0.12%	-2.90%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.55	0.14%	-1.39%	-10.31%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	908.34	-0.41%	2.23%	5.32%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	489.25	0.05%	1.03%	7.23%		AFX
Sữa	USD /cwt	18.49	0.71%	1.15%	4.94%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	148.60	-2.30%	-9.28%	-9.67%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	12.74	-1.16%	9.54%	15.71%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	3.09	-1.90%	-1.90%	-8.04%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	102.05	1.44%	1.19%	9.26%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.54	-0.61%	-0.79%	-1.52%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3653.00	-0.52%	-1.03%	0.22%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1705.00	-2.01%	-2.68%	-2.74%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	93.00	0.00%	1.09%	4.49%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	66.73	-2.34%	-3.64%	-2.83%	HLC, NBC	HT1, BCC

Cập nhật doanh nghiệp

CVT – Theo dõi – TP: 25,200 đồng – P/E fw = 5.3 lần – Company Update

Kết quả kinh doanh 9T2019: Doanh thu 1,148 tỷ đồng (+9.6% YoY), sản lượng 11.4 triệu m² (tương đương 9T2018), trong đó: sản lượng Q3/2019 ước đạt 5.1 triệu m², doanh thu 485 tỷ (+9.2% YoY). Ước tính sản lượng Q4/2019 đạt 5.2-5.5 triệu m², cả năm 17 triệu m² (tương đương kế hoạch sản xuất).

Tình hình tiêu thụ: thị trường chung vẫn khó khăn, công ty linh hoạt sản xuất thông qua tập trung các dòng sản phẩm mới có lợi nhuận tốt: gạch ốp 60x60 mài nano; ngói và gạch thẻ thay vì đẩy sản lượng. Tiêu thụ từ cuối Q2/2019 có dấu hiệu khả quan hơn do vào mùa hoàn thiện cuối năm. Thời gian tới, CVT sẽ giảm bớt số lượng đại lý, tập trung hỗ trợ các đại lý có khả năng tiêu thụ tốt và ổn định.

Kế hoạch đầu tư mở rộng: Năm 2020, công ty dự kiến đầu tư cải tạo nhà máy 1 (20 tỷ) nhằm nâng cao hiệu quả nung rải liệu, tiết kiệm chi phí; và đầu tư dây chuyền ngói + mở rộng hệ thống kho thương mại (250 tỷ), nguồn LNG và vốn vay. Công ty chưa có kế hoạch huy động thêm vốn.

Dự báo kết quả kinh doanh: Chúng tôi dự báo doanh thu của CVT năm 2019 đạt 1,567 tỷ đồng (+8% YoY), tương đương với tổng sản lượng tiêu thụ là 17.5 triệu m² (+1.7% YoY), lợi nhuận sau thuế đạt 162 tỷ (tương đương 2018), EPS fw = 4,194 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPT 5% LNST).

Luận điểm đầu tư: Chúng tôi đánh giá CVT sẽ tiếp tục duy trì ổn định hoạt động kinh doanh và mức lợi nhuận 150-170 tỷ/năm trong năm 2019-2020, do đó chúng tôi khuyến nghị THEO DÕI cổ phiếu CVT dựa trên luận điểm (1) Định giá rẻ P/E T12M = 5.7 lần, P/E fw 2019 = 5.3 lần ; (2) Tỷ lệ cổ tức tiền mặt tương đối cao: cổ tức dự kiến 2019 25-30%, ưu tiên tiền mặt (div yield = 10.6%). Với dự báo EPS 2019 = 4,194 đồng/CP, P/E mục tiêu 6x, giá trị hợp lý ước tính cho CVT năm 2019 là 25,200 đồng.

Rủi ro đầu tư:

- (1) Cạnh tranh gay gắt giữa các công ty trong ngành, đòi hỏi công ty phải linh hoạt trong sản xuất và ảnh hưởng đến tiến độ dự án mở rộng trong thời gian tới;
- (2) Nhu cầu thị trường chung yếu đi do hoạt động xây dựng dân cư chậm lại.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

HDG – CTCP Tập đoàn Hà Đô – Tích cực

HDG là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tăng giá dài hạn. Cổ phiếu này đã vận động tích cực từ giữa năm ngoái đến nay và đã thiết lập mức đỉnh lịch sử tại giá 37.65 vào đầu tháng 8. Trong những phiên gần đây, cổ phiếu này đã tiếp cận trở lại vùng giá này, tuy nhiên hôm nay đã xảy ra điều chỉnh giảm sau khi HDG chạm mức 37. Có thể nói đây là ngưỡng cản mạnh cho đà tăng của Hà Đô. Dự kiến nếu chưa thể vượt qua vùng giá này, nhà đầu tư có thể đợi cổ phiếu trở về khu vực 33 – 34 để giải ngân. Vùng chốt lãi trung hạn của HDG nằm tại khu vực xung quanh 42, cắt lỗ nếu cổ phiếu跌 mất mốc 32.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

CII – CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – Hồi phục

CII là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng hồi phục sau khi đã tích lũy ngắn hạn và tạo nền giá khá vững tại ngưỡng 20. Thanh khoản cổ phiếu đồng thuận với đà tăng mạnh mẽ của CII trong tuần này. Các chỉ báo xu hướng cũng đang trong trạng thái tích cực, tuy nhiên RSI ở giá trị quá mua cho thấy có thể sẽ có sự điều chỉnh sau đợt tăng nóng vừa qua. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu là tại vùng giá 25 - 26. Nhà đầu tư có thể mua nếu cổ phiếu quay trở lại khu vực xung quanh 22.5. Chốt lãi khi CII tiếp cận giá 26, cắt lỗ nếu mốc 20 bị xuyên thủng.



MBB – Ngân hàng TMCP Quân Đội – Điều chỉnh

MBB là một trong những cổ phiếu largecap đang nằm trong chuỗi ngày tăng giá sau khi tạo vùng hỗ trợ khá vững tại khu vực xung quanh mốc 20. Tuy vậy, tuần này cổ phiếu đã tiếp cận ngưỡng kháng cự 23 và đang tích lũy ngắn hạn tại đây. Một số chỉ báo kỹ thuật đã không còn hỗ trợ cho đà tăng của MBB. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu tại khu vực 21.5 - 22. Nhà đầu tư có thể đợi MBB điều chỉnh về vùng giá này để mua lại cổ phiếu. Chốt lãi khi MBB chinh phục lại khu vực giá xung quanh 26, cắt lỗ nếu ngưỡng giá 19 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

DGC – Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang - Tích lũy

DGC là một MidCap đang trong xu hướng tích lũy ngắn hạn. Chỉ báo xu hướng MACD đã cho thấy tín hiệu khả quan khi đang tiến dần về vùng trung lập. Ngoài ra, chỉ báo RSI vận động trong vùng trung lập cũng là tín hiệu cho xu hướng tích lũy của DGC. Ngưỡng hỗ trợ của DGC nằm ở ngưỡng 25. Ngưỡng kháng cự gần nhất là 28. Nếu thanh khoản có cải thiện trong những phiên tới, nhà đầu tư có thể cân nhắc mua tại ngưỡng 26, chốt lãi tại ngưỡng 29. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 25.



BID – NHTM CP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Tích cực

Như đã đề cập trong báo các tuần 33, BID là một cổ phiếu LargeCap nằm trong xu hướng tăng giá kéo dài. Thanh khoản của BID duy trì ổn định trên mức trung bình 20 phiên. Đà tăng của cổ phiếu cũng được ủng hộ bởi tín hiệu tích cực của chỉ báo MACD khi đang tiến sát đến đường tín hiệu. Bên cạnh đó, EMA12 vẫn nằm trên EMA26. Mặc dù có dấu hiệu giảm do sự điều chỉnh phiên cuối tuần, chỉ báo RSI vẫn ở trên mức trung lập, cho thấy đà tăng của BID vẫn khá tốt. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu là 37. Ngưỡng kháng cự mạnh là 42. Nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế tại ngưỡng 38 và chốt lãi tại mốc 45. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất mốc 34.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express QNS 2019Q4	3/10/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 30000 QNS hiện đang giao dịch ở vùng giá 29,000-30,000 VND/cp tương đương PE TTM là 8.8x thấp hơn trung vị ngành đường Việt Nam là 21.7x. Theo QNS dự báo doanh thu 2019F sẽ duy trì ngang với năm 2018 là 8,031 - 8,100 tỷ đồng và LNST sẽ giảm do chính sách giảm 50% thuế TNDN phải nộp cho nhà máy đường An Khê đã hết hạn vào năm 2018.
Express CVT 2019Q4	2/10/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 25200 ; Giá tại Publish 23600 Chúng tôi dự báo doanh thu của CVT năm 2019 đạt 1,567 tỷ đồng (+8% YoY), tương đương với tổng sản lượng tiêu thụ là 17.5 triệu m2 (+1.7% YoY), lợi nhuận sau thuế đạt 162 tỷ (tương đương 2018), EPS fw = 4,194 đồng/CP (giá định trích quỹ KTPT 5% LNST).
MSN 2019Q3	30/9/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 82770 ; Giá tại Publish BSC dự báo KQKD MSN DTT và LNST&CDTT 2019F lần lượt đạt 40,938 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 4,225 tỷ đồng (-14% yoy), nếu trừ đi lợi nhuận bất thường 2018 thì LNST 2019 tăng 23%, EPS FW 2019F đạt 3,920 VND/CP, PE FW = 20.5x và PB FW = 2.6x.
VNM 2019Q3	27/9/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 142100 ; Giá tại Publish 130000 BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đồng (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp , PE FW là 22.4x và PB fw là 7.4x. Chúng tôi giả định doanh thu nội địa đạt 44.5 ngàn tỷ đồng (+7% yoy) trong 2019F.
VHC 2019Q3	25/9/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 93500 ; Giá tại Publish 79500 Năm 2019, chúng tôi điều chỉnh giảm doanh thu năm 2019 đạt 9,522 tỷ (-6.8% so với dự báo trước) do hạ kỳ vọng về kim ngạch xuất khẩu của VHC (giá bán giảm 10% thay vì 5% trong báo cáo trước). Chúng tôi điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế lên mức 1,435 tỷ (+9.1% so với dự báo trước), t 1,331 tỷ, EPS đạt 14,264 VND/cp.



BSC Invest
Your Money. You invest

- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Danh mục **Vật liệu Xây dựng** - gồm các công ty có năng lực sản xuất tốt và tiềm năng tăng trưởng dài hạn khả quan - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **2.4%**, con số này của VNINDEX là -1.0%. Đặc biệt, tuần này có **9/16 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**.

* Đặc biệt trong giai đoạn **VNINDEX** đi ngang, danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** thể hiện rõ nét tính chất an toàn:

- **10/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

- **4/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Vật liệu Xây dựng_2.4%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	5 năm
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Vật liệu Xây dựng	0.2%	2.4%	3.6%	3.2%	1.8%	-3.3%	3.6%	128.5%
Xây dựng & Vật liệu XD	0.4%	2.2%	5.9%	0.7%	-4.7%	-10.7%	-5.0%	113.1%
Chiến tranh thương mại	0.2%	0.8%	-1.0%	-6.7%	-4.3%	-4.2%	6.7%	99.0%
Lãi suất giảm	0.1%	0.7%	3.6%	-0.8%	-0.6%	0.0%	53.6%	175.7%
Ngân hàng	-0.8%	0.6%	6.7%	12.9%	8.0%	-0.6%	80.7%	145.6%
BĐS & Khu công nghiệp	-0.2%	0.0%	1.4%	3.0%	0.5%	-0.7%	60.4%	107.9%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-1.0%	-0.1%	5.9%	5.6%	0.5%	-9.1%	36.0%	80.8%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.9%	-0.5%	-1.0%	-6.3%	-1.9%	6.8%	46.5%	117.3%
Hàng tiêu dùng	0.6%	-0.7%	4.3%	7.2%	9.8%	4.4%	63.0%	151.9%
Cổ phiếu hết room ngoại	-0.8%	-1.1%	4.6%	9.6%	8.2%	-0.9%	77.9%	142.4%
Top 10 cổ phiếu VN30	-1.4%	-1.3%	4.0%	5.8%	5.5%	0.7%	69.7%	109.8%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-1.9%	-1.3%	3.7%	-6.8%	-11.8%	-20.5%	42.8%	64.6%
Xây dựng	-0.7%	-1.4%	5.5%	0.6%	-9.1%	-11.5%	29.8%	70.1%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-0.4%	-1.6%	0.6%	-0.4%	-2.5%	-0.1%	75.4%	145.5%
Nước & Năng lượng	-0.9%	-1.7%	0.0%	-4.2%	-1.3%	1.7%	56.5%	78.8%
Dầu khí	-1.9%	-3.2%	-2.8%	-5.3%	-7.2%	-19.9%	7.7%	-28.1%

Mục tiêu

Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.

Danh mục 7	0.4%	0.5%	4.0%	4.1%	2.7%	0.2%	47.4%	128.7%
Danh mục 17	0.1%	0.4%	1.1%	1.3%	-0.5%	6.0%	128.5%	223.6%
Danh mục 15	-0.7%	0.3%	4.6%	7.3%	4.4%	2.1%	79.7%	135.8%
Danh mục 18	-1.1%	-2.0%	1.8%	9.8%	11.2%	9.8%	112.3%	197.1%
Danh mục 10	-1.0%	-2.8%	1.8%	8.7%	8.3%	-1.4%	64.3%	116.8%

* Note

10/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Khẩu vị Rủi ro

Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.

Danh mục 20	0.8%	0.7%	1.2%	1.6%	0.5%	1.3%	17.7%	128.2%
Danh mục 23	0.6%	0.0%	0.3%	2.5%	-0.2%	3.1%	107.2%	185.7%
Danh mục 21	-0.2%	-0.4%	4.0%	7.2%	7.0%	-5.0%	40.8%	63.6%
Danh mục 22	0.0%	-1.7%	6.9%	15.6%	14.3%	4.9%	76.4%	147.6%
Danh mục 25	-0.3%	-1.8%	-0.7%	5.0%	7.3%	23.7%	174.4%	205.4%

* Note

4/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

INDEX

VNINDEX	-0.5%	-1.0%	1.0%	1.3%	-0.2%	-3.5%	44.3%	61.5%
VN30INDEX	-0.7%	-1.0%	2.9%	4.0%	1.2%	-7.6%	38.2%	38.8%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

<https://www.bsc.com.vn//10>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

